TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39 /2018/HSST
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm:

1. Ông **Lù Văn Hùn**g.
2. Ông **Giàng A Chu.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đỗ Mạnh Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS ngày 19/11/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn B**. Tên khác: Không .

Sinh năm: 1969, tại huyện T, tỉnh Điện Biên.

NĐKHKTT: Bản B, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản B, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 3/10; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cà Văn C, sinh năm 1942 và bà: Lường Thị O, sinh năm 1946; Bị cáo có 07 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ bị cáo là: Quàng Thị T, sinh năm1967 và 02 người con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lò Thị Khánh H – Trợ giúp viên pháp lý.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (có mặt)

Bị hại: Bà Lò Thị T (đã chết).

Địa chỉ: Bản M, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh **Lò Văn Đ**, Sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Bản M, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

Người làm chứng: Bà **Lò Thị P**, sinh năm 1936

Nơi cư trú: Bản M, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 16/8/2018, Cà Văn B, sinh năm 1969, trú tại Bản B, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên điều khiển xe mô tô BKS: 27B1 – 523.15 đi theo hướng A → thị trấn M, khi đến đoạn đường liên xã thuộc địa phận bản C, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên do không chú ý quan sát và không làm chủ phương tiện nên xe mô tô của B điều khiển đã đâm vào bà Lò Thị T, sinh năm 1940, trú tại bản M, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên đi bộ sát lề đường phía bên phải cùng chiều, do lực tác động mạnh của xe mô tô từ phía sau bên trái khiến bà T bị hất ngã về phía trước phần đầu đập xuống mặt đường nhựa bất tỉnh. Bà T được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên cấp cứu nhưng đến ngày 19/8/2018 tử vong do chấn thương sọ não.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, đã xác định được nguyên nhân chính gây nên vụ tai nạn giao thông trên là do lỗi của Cà Văn B khi điều khiển xe mô tô do không chú ý quan sát, không làm chủ phương tiện đã đam vào bà Lò Thị T đang đi bộ sát lề đường phía bên phải cùng chiều, hậu quả bà Lò Thị T tử vong. Hành vi này đã phạm vào điểm e khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm tử thi, đã xác định nguyên nhân bà Lò Thị T chết là do vụ tai nạn giao thông gây ra, nguyên nhân bà Lò Thị T chết là do: Chấn thương sọ não do tác động ngoại lực của vật tày gây lên.

Tại Cơ quan điều tra Cà Văn B đã khai nhận rõ hành vi phạm tội: Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ của mình.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT - VKS ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Cà Văn B về tội " Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo B. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015: Xử phạt Cà Văn B 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng đến 48 tháng .

* **Trách nhiệm dân sự:**

- Áp dụng điều 48 BLHS; Điều 584, 585, 856, 591 BLDS: Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại của bị cáo và gia đình bị cáo với người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 52.778.000đ.

*** Vật chứng**: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS năm 2015; khoản 3 Điều 106 của BLTTHS năm 2015: Chấp nhận việc trả lại vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Ảng và chủ sở hữu Cà Văn B. Trả lại cho Cà Văn B: 01 giấy phép lái xe số AS 340936 hạng A1, mang tên Cà Văn B.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo sống ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội: "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc tiểu số, thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn giao thông xảy ra khiến bà T tử vong thì bị cáo B và gia đình đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường với đại diện bị hại. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; điều 65 của BLHS năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất nhưng cho hưởng án treo.

Trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại của bị cáo với người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 52.778.000đ.

Về án phí gia đình bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn áp phí. Đề nghị HĐXX xem xét Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo B nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa, bị cáo không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Lò Văn Đ, (con bà T) *không* yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có yêu cầu đề nghị thêm gì đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Cà Văn B đã khai và công nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 16/8/2018, Cà Văn B, sinh năm 1969, trú tại

Bản B, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên điều khiển xe mô tô BKS: 27B1 – 523.15 đi theo hướng A → thị trấn M, khi đến đoạn đường liên xã thuộc địa phận bản C, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên do không chú ý quan sát và không làm chủ phương tiện nên xe mô tô của B điều khiển đã đâm vào bà Lò Thị T, sinh năm 1940, trú tại bản M, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên đi bộ sát lề đường phía bên phải cùng chiều, do lực tác động mạnh của xe mô tô từ phía sau bên trái khiến bà T bị hất ngã về phía trước phần đầu đập xuống mặt đường nhựa bất tỉnh. Bà T được mọi người đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên cấp cứu nhưng đến ngày 19/8/2018 tử vong do chấn thương sọ não.

Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 33/CT - VKS ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi bị cáo đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát và không làm chủ phương tiện nên đã đâm vào bà Lò Thị T, đi bộ sát lề đường phía bên phải cùng chiều tử vong do bị chấn thương sọ não do tác động ngoại lực của vật tày gây lên. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm e khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở pháp lý khẳng định, hành vi trên của Cà Văn B đã phạm vào tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm được quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của BLHS năm 2015. Điều luật quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết một người;

…"

Bị cáo Cà Văn B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, vì vậy phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm mà bị cáo đã gây ra.

[2] Xét về tính chất, mức độ của tội phạm, hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Cà Văn B sinh ra và lớn lên tại huyện T, tỉnh Điện Biên, được bố mẹ nuôi ăn học đến hết lớp 3/12 thì nghỉ học ở nhà tham gia lao động sản xuất cùng gia đình. Đến năm 1993 kết hôn với Quàng Thị T, thì chuyển về bản B, xã Ẳ huyện M sinh sống và có 02 người con. Ngày 16/8/2018, bị cáo Cà Văn B đã có hành vi, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về

hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn giao thông xảy ra khiến bà T tử vong thì bị cáo B và gia đình đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường với đại diện bị hại. Cụ thể gia đình bị cáo B đã bồi thường 52.778.000đ (năm mươi hai triệu bảy trăm bảy tám nghìn đồng) cho Lò Văn Đ là đại diện hợp pháp cho bị hại. Ông Lò Văn Đ đại diện cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; tại phiên tòa đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng những tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào qui định tại khoản 1 điều 52 BLHS 2015.

Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra là cần thiết để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo đã ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường 52.778.000đ (năm mươi hai triệu bảy trăm bảy tám nghìn đồng) cho ông Lò Văn Đ là đại diện hợp pháp cho bị hại; Đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được qui định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 của BLHS 2015. Để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động trong cộng đồng xã hội và cũng thể hiện chính sách giáo dục hơn trừng trị của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội. Hội đồng xét xử áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo có điều kiện làm ăn sinh sống, nuôi bản thân và gia đình.

* **Vật chứng của vụ án**: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS năm 2015; khoản 3 Điều 106 của BLTTHS năm 2015: Chấp nhận việc trả lại vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Ảng và chủ sở hữu Cà Văn B (theo biên bản trả lại tài sản ngày 24/10/2018, bút lục số 141).

Trả lại cho Cà Văn B: 01 giấy phép lái xe số AS 340936 hạng A1, mang tên Cà Văn B.

* **Trách nhiệm dân sự:**

- Áp dụng điều 48 BLHS; điều 584, 585, 591 BLDS: Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại của bị cáo và gia đình bị cáo với người đại diện hợp pháp của người bị hại.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại không* yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo sống ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn, thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, miễn án phí HSST cho bị cáo.

[4] Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của bị cáo, đương sự qua phần tranh tụng công khai tại

phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn B phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cà Văn B 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/11/2018).

Giao bị cáo Cà Văn B cho UBND xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ẳ để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp Cà Văn B thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện M, tỉnh Điện Biên thì Ủy ban nhân dân xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Mường Ảng để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp Cà Văn B thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

2. Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng điều 48 BLHS; điều 584, 585, 591BLDS: Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại của bị cáo và gia đình bị cáo với người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 52.778.000đ (*năm mươi hai triệu bảy trăm bảy tám nghìn đồng)*.

3. Về vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS 2015; khoản 3 Điều 106 của BLTTHS 2015: Chấp nhận việc trả lại vật chứng giữa cơ quan Điều tra công an huyện và Cà Văn B (Theo biên bản trả lại tài sản ngày 24/10/2018).

Trả lại cho Cà Văn B: 01 giấy phép lái xe số AS 340936 hạng A1, mang tên Cà Văn B. (Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2018)

4. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Miễn án phí cho bị cáo.

Phiên tòa kết thúc cùng ngày bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- Bị cáo; Đương sự
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân